

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó giáo sư

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒ ; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Quang học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Phạm Quỳnh Anh

2. Ngày tháng năm sinh: 21/02/1987; Nam ☐; Nữ ☒; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Phú Thuận, Phú Vang, Thừa Thiên Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 365 Chi Lăng, phường Gia Hội, quận Phú Xuân, TP. Huế

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Trường Đại học Sài Gòn, 273 An Dương Vương, phường 2, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0795523055;

E-mail: npqanh@sgu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 03/2010 đến 12/2018: Giảng viên tại Bộ môn Quang-Quang phổ, Khoa Vật lý, Trường Đại học Khoa Học, Đại học Huế

Từ 01/2019 đến 05/2020: Giảng viên tại Bộ môn Quang học, Khoa Vật lý, Trường Đại học Khoa Học, Đại học Huế

Từ 05/2020 đến 08/2024: Giảng viên tại Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa, Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Trường Đại học Khoa Học, Đại học Huế

Chức vụ hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Truyền số liệu và Mạng máy tính, Khoa Kỹ thuật và Công nghệ,
Trường Đại học Sài Gòn

Địa chỉ cơ quan: 273 An Dương Vương, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 2838354409

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 14 tháng 6 năm 2010, số văn bằng: DI0006846, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Quang học

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học tổng hợp quốc gia Belarus, nước Belarus

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 30 tháng 6 năm 2010, số văn bằng: DI0006854, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Quang học

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường Đại học tổng hợp quốc gia Belarus, nước Belarus

- Được cấp bằng TS [5] ngày 3 tháng 6 năm 2020, số văn bằng: PD000836, ngành: Vật lý và Toán học, chuyên ngành: Quang học

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Hội đồng Chứng nhận tối cao Cộng hòa Belarus, Cộng hòa Belarus

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sài Gòn

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu các đặc trưng lan truyền và biến đổi của trường điện từ trong các siêu vật liệu quang học tuyến tính và phi tuyến có tính dị hướng điện và từ.

Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu tính chất vật lý của vật liệu hai chiều

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 1 cấp Bộ; 1 cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 29 bài báo khoa học, trong đó 18 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Trường	2023
2	Thành tích công bố Khoa học nổi bật năm học 2024-2025	Trường	2025

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

a. Về tiêu chuẩn của nhà giáo

- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Công bằng, khách quan, trung thực trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác. Hòa đồng, vui vẻ, hỗ trợ đồng nghiệp.
- Thường xuyên rèn luyện, học tập, nâng cao phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

b. Về nhiệm vụ của nhà giáo

- Tôi luôn hoàn thành tốt công tác giảng dạy do cơ sở đào tạo phân công. Luôn cố gắng đảm bảo đủ chuẩn giờ giảng mặc dù gặp nhiều khó khăn khách quan trong việc đảm bảo giờ chuẩn ở Khoa, ở Trường, vì tình hình khó khăn chung của các ngành khoa học cơ bản trong những năm gần đây.
- Tích cực nghiên cứu khoa học, tham gia hợp tác với các nhà khoa học trong nước. Tham gia hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế. Tham gia phản biện báo, thành viên hội đồng tuyển chọn, nghiệm thu đề tài cấp cơ sở, cấp Bộ.

- Luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ của công dân, nội quy của nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo.

- Tôi đã nhận được một số khen thưởng như: Chiến sĩ thi đua cơ sở, có thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc, công bố khoa học nổi bật của năm học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 3 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2012-2013					300		300/300/280
2	2013-2014					210		210/210/140
3	2014-2015					450		450/450/280
03 năm học cuối								
4	2022-2023			1		46.87	185.63	232.5/292.7/270
5	2023-2024			1		50.38	157.23	207.61/266.31/135
6	2024-2025					336.5		336.5/292.5/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Nga

1	Giáo trình Quang phi tuyến	GT	Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội, năm 2024	1	MM	(Toàn bộ giáo trình)	
---	----------------------------	----	--	---	----	----------------------	--

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Plasmon-polariton trong các siêu vật liệu quang học dị hướng	CN	B2021-DHH-17, cấp Bộ	1/1/2021 đến 30/6/2023	3/8/2023/Đạt
2	Siêu vật liệu quang học có cấu trúc nano đa lớp kim loại-điện môi	CN	ĐHKH2022A-03, cấp Cơ sở	1/1/2022 đến 31/12/2022	20/12/2022 /Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí/kỷ yếu khoa học/ISSN/ISBN
----	------------------------	------------	------------------	---------------------------------------

1	Electronic band structure of carbon nanotubes with quinoid structure / https://doi.org/10.1142/S0217984913501790	2	Có	Modern Physics Letters B / ISSN: 0217-9849
2	Transformation of the Light Waves in a Nonlinear Epsilon-Near-Zero Metamaterial / http://www.j-npcs.org/abstracts/vol2016no2.html	2	Không	Nonlinear phenomena in complex systems / ISSN: 1561-
3	Surface Optical Waves at the Boundary of Nonlinear Hyperbolic Metamaterial / http://www.j-npcs.org/abstracts/vol2017no2.html	2	Không	Nonlinear phenomena in complex systems / ISSN: 1561-
4	Surface Plasmon-Polaritons and Transverse Spin Angular Momentum at the Boundary of a Hyperbolic Metamaterial with an Arbitrarily Oriented Optic Axis / https://inis.iaea.org/records/hhaec-8tz09	2	Không	Journal of Atomic Spectroscopy / ISSN: 0021-
5	Generation of Bessel plasmon-polaritons in metamaterials / https://journals.bsu.by/index.php/physics/article/view/484	2	Có	Journal of the Belarusian State University. Physics / ISSN: 1561-
6	Surface Plasmon-Polaritons at the Boundary of Magnetoelectric Hyperbolic Metamaterials / https://link.springer.com/article/10.1007/s10812-019-00822-4	3	Không	Journal of Atomic Spectroscopy / ISSN: 0021-
7	Два типа гиперболических метаматериалов с близкой к нулю диэлектрической проницаемостью на основе нанопористого оксида алюминия	1	Có	Hội nghị: Актуальные вопросы физики техники : материалы ЧРеспубликанская научная

				конференции студентов, магистрантов, аспирантов Гомель, 21 апреля 2016 г.
8	Распространение световых пучков в гиперболических метаматериалах с близкой к нулю диэлектрической проницаемостью	1	Có	Hội nghị: Số 1 работ 73-й научной конференции студентов, магистрантов, аспирантов Белорусского государственного университета Минск, 16–20 апреля 2016 г.
9	Поверхностно-объемные плазмон-поляритоны на границе гиперболического метаматериала и диэлектрика	1	Có	Hội nghị quốc tế Физика конденсированного состояния : материалы международной научно-практической конференции аспирантов, магистрантов, студентов, 16–20 апреля 2016 г. ISBN: 978-9094-0094-0
10	Распространение световых пучков в гиперболических метаматериалах с близкой к нулю диэлектрической проницаемостью	2	Không	Hội nghị viên quốc gia Belarus: VI Конгресс физики

				Беларуси / I 978-985-713
11	Генерація бeсселевых плазмон-поляритонов в тонком слое гиперболического метаматериала с экстремально большой анизотропией	1	Có	Hội nghị quốc Физика конденсиро состояния : Материалы медународн научно- практическо конференци аспирантов, магистранто студентов, I 19 апреля 20 ISBN: 978-9 094-0
12	Features of Plasmon-Polaritons in Polaritonic Metamaterials	2	Không	Hội nghị quốc Nonlinear D and Applicat The Twenty- Anniversary Seminar NPCS'2018, 21-25, Mins Belarus / ISB 985-552-802
13	Multilayer metal/dielectric metamaterials with optical phase transition (tên dịch sang tiếng Việt bởi tạp chí: Kim loại nhiều lớp và siêu vật liệu cách điện với chuyển đổi điện hợp quang học) / https://jst.bdu.edu.vn/index.php/jst/issue/view/6	2	Có	Tạp chí Khoa Công nghệ T Đại học Bìn / ISSN: 1859
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ				
14	A Simple Simulation of Surface Plasmon Resonance in The Kretschmann Configuration Using Google Sheets / https://journal.unnes.ac.id/nju/JPMFI/article/view/24753	3	Không	Jurnal Pendi Fisika Indon ISSN: 1693-

15	Generation of plasmon-polaritons in epsilon-near-zero polaritonic metamaterial / https://jos.hueuni.edu.vn/index.php/hujos-ns/article/view/6180	1	Có	Hue University of Science Journal of Science Natural Sciences ISSN: 1859-
16	Plasmon-polariton hình thành tại mặt phẳng phân chia môi trường điện môi và siêu vật liệu hyperbolic phi tuyến dạng kerr / https://jos.husc.edu.vn/articles.php?article=788	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Khoa học và Công nghệ Huế Đại học Huế 2354-0842
17	Far-field radiation of biased monolayer PbBiI / https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0375960122003206	5	Không	Physics Letters A (Physics Letters A) Section A: General Atomic and Molecular State Physics ISSN: 0375-
18	Magneto-optical properties of gapped-graphene / https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S1386947722002430	4	Không	Physica E: Low-dimensional Systems and Nanostructures ISSN: 1386-
19	Surface plasmon-polaritons in anisotropic hyperbolic metamaterials / https://doi.org/10.1142/S0218863523500121	2	Có	Journal of Nanophotonics Optical Physics of Materials / International 0218-8635
20	Two-dimensional Janus MGeSiP4 (M = Ti, Zr, and Hf) with an indirect band gap and high carrier mobilities: first-principles calculations / https://pubs.rsc.org/en/content/articlelanding/2023/cp/d3cp00188a	6	Không	Physical Chemistry Chemical Physics ISSN: 1463-
21	Sự lan truyền sóng điện từ trong siêu vật liệu hyperbolic có độ thấm điện môi gần bằng không / https://doaj.org/article/8ecf7a2f228c459db15fba25fe49732b	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Huế học tự nhiên 1859-1388

22	Crystal lattice and electronic and transport properties of Janus ZrSiSZ2 (Z = N, P, As) monolayers by first-principles investigations / https://pubs.rsc.org/en/content/articlelanding/2023/na/d3na00631j	6	Có	Nanoscale A / ISSN: 2516-
23	Features of surface bessel plasmon-polaritons in optical anisotropic hyperbolic metamaterials / https://doi.org/10.17586/2220-8054-2024-15-1-46-54	2	Có	Nanosystems Physics, Chemistry and Mathematics ISSN: 2220-
24	Two-dimensional Janus Si2OX (X = S, Se, Te) monolayers as auxetic semiconductors: theoretical prediction / https://pubs.rsc.org/en/content/articlelanding/2024/ra/d4ra00767k#!divCitation	5	Có	RSC Advances ISSN: 2046-
25	Simulation of Bessel plasmon polariton field formation in a dielectric-metal structure / https://doi.org/10.17586/2220-8054-2024-15-5-670-674	1	Có	Nanosystems Physics, Chemistry and Mathematics ISSN: 2220-
26	Novel Janus Co3GeXTe (X=S, Se) monolayers with high structural stability: First-principles predictions / https://doi.org/10.1016/j.chemphys.2025.112660	8	Không	Chemical Physics ISSN: 0301-
27	Ảnh hưởng của hiệu ứng tương tác spin-orbit lên các tính chất điện tử và độ linh động của hạt tải trong đơn lớp Janus SiGeSe2 https://duytan.edu.vn/tap-chi-khoa-hoc-cong-nghe/tap-chi-so-0269-vpl	1	Có	Tạp chí Khoa học Công nghệ Duy Tân / ISSN: 1859-4905
28	First principles exploring the tunable electronic and optical features of silicane/γ-GeSe heterostructures for advanced electronic devices https://pubs.rsc.org/en/content/articlelanding/2025/na/d5na00181a	5	Có	Nanoscale A / ISSN: 2516-
29	Localized plasmon-polaritons in multilayer magnetoelectric hyperbolic metamaterials https://doi.org/10.62476/apr.72240	1	Có	Advanced Physics Research / ISSN: 2663-8436

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 7 ([19] [22] [23] [24] [25] [28] [29])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	----------------	--------------------

Không có

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
----	--	-----------------	--------------------	-----------------------------	------------

Không có

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
----	--	---------------------------	--	----------------------------------	------------

Không có

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
----	---	--------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------	---------

Không có

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Huế , ngày 30 tháng 07 năm 2025

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)